

Số: 48/2024/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 19 tháng 11 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Quy định việc phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp giấy chứng nhận và cơ quan quản lý nhà ở trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ khoản 2 Điều 120 của Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15, Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng.

## QUYẾT ĐỊNH:

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về nguyên tắc, nội dung, hình thức, thời hạn và trách nhiệm phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp giấy chứng nhận và cơ quan quản lý nhà ở trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan quản lý nhà ở

a) Cơ quan quản lý nhà ở cấp tỉnh: Sở Xây dựng;

b) Cơ quan quản lý nhà ở cấp huyện: Phòng Quản lý đô thị hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

2. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp giấy chứng nhận

a) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp giấy chứng nhận thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh: Sở Tài nguyên và Môi trường;

b) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp giấy chứng nhận thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Phòng Tài nguyên và Môi trường;

c) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp giấy chứng nhận, xác nhận thay đổi đối với trường hợp đăng ký biến động: Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.

### **Điều 3. Nguyên tắc phối hợp**

1. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình, các cơ quan, tổ chức phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở phải đảm bảo sự đồng bộ, chặt chẽ, thống nhất giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp giấy chứng nhận và cơ quan quản lý nhà ở trên địa bàn tỉnh; xác định rõ vai trò, trách nhiệm, quyền hạn của cơ quan phối hợp cung cấp thông tin và cơ quan tiếp nhận thông tin.

2. Việc phối hợp phải kịp thời, thường xuyên, đảm bảo đúng quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Quyết định này.

### **Điều 4. Nội dung phối hợp**

1. Sở Tài nguyên và Môi trường khi làm thủ tục cấp giấy chứng nhận lần đầu cho tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, nhà ở thuộc dự án đầu tư xây dựng nhà ở, có trách nhiệm cung cấp thông tin về nhà ở theo quy định tại khoản 2 Điều 119 Luật Nhà ở năm 2023 cho Sở Xây dựng.

2. Phòng Tài nguyên và Môi trường khi làm thủ tục cấp giấy chứng nhận lần đầu cho cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài có trách nhiệm cung cấp thông tin về nhà ở theo quy định tại khoản 2 Điều 119 Luật Nhà ở năm 2023 cho phòng Quản lý đô thị hoặc phòng Kinh tế và Hạ tầng.

3. Văn phòng đăng ký đất đai khi làm thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp đăng ký quyền sở hữu nhà ở gắn liền với thửa đất đã được cấp giấy chứng nhận, đăng ký thay đổi về nhà ở gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký của tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài có trách nhiệm cung cấp thông tin về nhà ở theo quy định tại khoản 2 Điều 119 Luật Nhà ở năm 2023 cho Sở Xây dựng.

4. Văn phòng đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khi làm thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp đăng ký quyền sở hữu nhà ở gắn liền với thửa đất đã được cấp giấy chứng nhận, đăng ký thay đổi về nhà ở gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký của cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài có trách nhiệm cung cấp thông tin về nhà ở quy định tại khoản 2 Điều 119 Luật Nhà ở năm 2023 cho phòng Quản lý đô thị hoặc phòng Kinh tế và Hạ tầng.

5. Trường hợp thông tin do các cơ quan làm thủ tục cấp giấy chứng nhận cung cấp không thống nhất, chưa đồng bộ, cần kiểm tra, đối chiếu thông tin, dữ liệu, cơ quan quản lý nhà ở có trách nhiệm phối hợp với cơ quan làm thủ tục cấp giấy chứng nhận làm rõ, thống nhất về thông tin, dữ liệu để lưu trữ hồ sơ nhà ở theo quy định.

**Điều 5. Hình thức phối hợp**

Thông tin về nhà ở được cung cấp và tiếp nhận thông qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành tỉnh Vĩnh Long, hồ sơ cung cấp thông tin bao gồm:

1. Danh sách tổng hợp thông tin về nhà ở được xây dựng dưới định dạng excel theo Mẫu tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.
2. Thông tin về nhà ở theo quy định tại Điều 4 Quyết định này được định dạng tệp tin pdf.

**Điều 6. Thời hạn cung cấp thông tin**

Định kỳ hàng quý, trước ngày 10 tháng đầu tiên của quý liền kề sau quý báo cáo.

**Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức**

1. Cơ quan quản lý nhà ở
  - a) Sở Xây dựng: Thực hiện tiếp nhận, thiết lập và quản lý hồ sơ nhà ở của tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài và dự án đầu tư xây dựng nhà ở trên địa bàn theo quy định tại Quyết định này và quy định của pháp luật về nhà ở;
  - b) Phòng Quản lý đô thị, Kinh tế và Hạ tầng: Thực hiện tiếp nhận, thiết lập và quản lý hồ sơ nhà ở của hộ gia đình, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài trên địa bàn theo quy định tại Quyết định này và quy định của pháp luật về nhà ở.
2. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp giấy chứng nhận
  - a) Sở Tài nguyên và Môi trường: Tổ chức quản lý, chỉ đạo Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp thông tin về nhà ở theo quy định này, chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin được cung cấp;
  - b) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Tổ chức quản lý, chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường cung cấp thông tin về nhà ở theo quy định này, chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin được cung cấp.

**Điều 8. Quy định về xử lý chuyển tiếp**

Các thông tin về nhà ở quy định tại khoản 2 Điều 119 Luật Nhà ở năm 2023 có liên quan về các dự án, tổ chức và cá nhân mà trước đây cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp giấy chứng nhận chưa cung cấp cho cơ quan quản lý nhà ở cùng cấp thì phải cung cấp thông tin theo quy định này.

**Điều 9. Tổ chức thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 02 tháng 12 năm 2024.
2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai; Giám

độc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như khoản 2, Điều 9;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đặng Văn Chính**

**Phụ lục**  
**BIỂU MẪU CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ NHÀ Ở**  
(Kèm Quyết định số 48/2024/QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)  
**DANH SÁCH TỔNG HỢP THÔNG TIN VỀ NHÀ Ở**  
**Kỳ cung cấp: Quý .....năm.....**

- Đơn vị cung cấp thông tin:.....
- Đơn vị tiếp nhận thông tin:.....
- Nội dung thông tin cung cấp:

Stt	Tên chủ sở hữu	Đối tượng sở hữu <sup>1</sup>				Địa chỉ nhà ở	Loại nhà ở <sup>2</sup>		Diện tích (m <sup>2</sup> )			Thông tin nguồn gốc sở hữu <sup>3</sup>	Ghi chú
		Tổ chức trong nước	Tổ chức nước ngoài	Cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài	Cá nhân nước ngoài, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài		Riêng lẻ	Nhà chung cư	Diện tích lô đất	Diện tích xây dựng	Diện tích sàn xây dựng		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)
1													
2													
...													

Vĩnh Long, ngày tháng năm....  
**ĐƠN VỊ CUNG CẤP THÔNG TIN**  
(Ký tên, đóng dấu)

<sup>1</sup> Đánh dấu “X” vào ô thông tin phù hợp.

<sup>2</sup> Đánh dấu “X” vào ô thông tin phù hợp.

<sup>3</sup> Điền thông tin các loại giấy tờ sau:

- Giấy tờ chứng minh việc tạo lập hợp pháp nhà ở (theo quy định tại Điều 148 Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024)
- Bản kê khai thông tin về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở.
- Các giấy tờ xác định đơn vị tư vấn, đơn vị thi công, bản vẽ thiết kế, bản vẽ sơ đồ nhà ở, đất ở, hồ sơ hoàn công.
- Hồ sơ dự án đầu tư xây dựng nhà ở và hồ sơ hoàn công.